

Số: 3302/TM-NĐCP

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI QUAN TÂM BÁO GIÁ
Máy lọc dầu tuabin tổ máy số 1
Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026 NMNĐ Cẩm Phả

Kính gửi: Quý Công ty và các nhà cung cấp quan tâm.

Hiện nay Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV có nhu cầu Đầu tư thay thế một số thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026 tại Nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả.

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV trân trọng kính mời các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan quan tâm tham gia báo giá danh mục hàng hoá như Phụ lục kèm theo: Phụ lục 01 - Giới thiệu về thông số thiết bị lựa chọn đầu tư; Phụ lục 02: Biểu mẫu đề xuất kỹ thuật và báo giá thiết bị.

1. Yêu cầu về thiết bị

- Yêu cầu về thông số thiết bị lựa chọn đầu tư: nêu chi tiết tại Phụ lục số 01;
- Biểu mẫu yêu cầu Báo giá: chi tiết tại Phụ lục số 02;
- Các thiết bị còn mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, mã hiệu, thông số kỹ thuật rõ ràng, đầy đủ và được sản xuất từ năm 2026 trở lại đây;
- Hàng hóa có đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng.
- Phải được ít nhất 01 đơn vị tại Việt Nam đang sử dụng xác nhận thiết bị đã được vận hành ổn định và hiệu quả trong thời gian ít nhất 04 năm (tương đương 1 chu kỳ vận hành sau Sửa chữa lớn); Nhà thầu cấp tài liệu chứng minh gửi kèm báo giá tới Chủ đầu tư.

Ghi chú: Quý đơn vị cung cấp có thể tham gia báo giá các hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.

2. Các yêu cầu về thương mại

- Đơn vị gửi báo giá kèm theo Giấy đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp;
- Báo giá phải ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của nhà cung cấp. Báo giá phải do đại diện hợp pháp hoặc nhân sự được uỷ quyền/ phụ trách bán hàng của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu;
- Đơn giá trong báo giá phải được tính đúng, tính đủ các chi phí liên quan (vận chuyển, bảo hiểm, thanh toán...), phí, lệ phí, thuế GTGT;
- Địa điểm giao hàng: Tại Nhà máy Nhiệt điện Cẩm Phả, khu phố Cẩm Thịnh 1, phường Cửa Ông, TP. Quảng Ninh.
- Thời gian giao hàng và thực hiện các dịch vụ liên quan (lắp đặt, hướng dẫn vận hành, đào tạo...): do Nhà cung cấp đề xuất;
- Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa thiết bị vào sử dụng;
- Hình thức thanh toán:

i) Tạm ứng: Không tạm ứng;

ii) Thanh toán: 02 lần;

* *Thanh toán lần 1*: Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 95% giá trị quyết toán hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán gồm: Bảo lãnh thực hiện hợp đồng; Hồ sơ tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ và chất lượng của hàng hóa; Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa thiết bị vào sử dụng; Hồ sơ quyết toán; Hóa đơn GTGT hợp lệ; Bảo lãnh bảo hành và công văn đề nghị thanh toán của Nhà thầu.

* *Thanh toán lần 2*: Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 100% giá trị quyết toán hợp đồng (đã bao gồm giá trị thanh lần 1) trong vòng 30 ngày sau khi cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026 NMNĐ Cẩm Phả. Hồ sơ thanh toán gồm: Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành và công văn đề nghị thanh toán.

3. Hình thức gửi báo giá và thời gian nhận báo giá

- Hiệu lực của báo giá: ≥ 90 ngày kể từ ngày ký báo giá.
- Thời gian nộp báo giá và các tài liệu kèm theo: Chậm nhất 16h30' ngày 18/9/2026.

- Hình thức tiếp nhận báo giá: Online (qua website muasamcong.mpi.gov.vn) và gửi bản cứng theo đường chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ:

+ Người liên hệ: Ms Tô Thị Phương Thùy – Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, Công ty nhiệt điện Cẩm Phả –TKV, khu phố Cẩm Thịnh 1, phường Cửa Ông, TP. Quảng Ninh.

+ Điện thoại/Email: 0946 080 689/ phuongthuypkh@gmail.com.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị quan tâm./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (E-copy, b/c);
- Phòng KTAT, KHĐTVT;
- Lưu: VT, KHĐTVT, TTPT⁽²⁾.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Hoàng Lân

**PHỤ LỤC 01. THÔNG SỐ KỸ THUẬT LỰA CHỌN CỦA
THIẾT BỊ CẦN ĐẦU TƯ**

(Đính kèm Thư mời báo giá số: 3302 /TM-NĐCP ngày 14/9/2026)

Từ những thiết bị tham khảo trên thị trường hiện nay, Công ty đưa ra các tiêu chí lựa chọn thiết bị cần đầu tư như sau:

a. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Thiết bị phải được sản xuất từ năm 2026 trở về sau, phải mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (nêu rõ hãng và nước sản xuất).
- Phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia mà hàng hóa có xuất xứ và không vi phạm các điều khoản quy định về quyền sở hữu công nghiệp quốc gia, quốc tế.
- Phải có tên, nhãn mác, mã hiệu, hãng sản xuất rõ ràng, thông số kỹ thuật đầy đủ rõ ràng đáp ứng đúng như yêu cầu kỹ thuật hoặc tương đương hoặc tốt hơn.
- Được hỗ trợ kỹ thuật trọn đời theo tuổi thọ thiết bị.
- Phải được ít nhất 01 đơn vị tại Việt Nam đang sử dụng xác nhận thiết bị đã được vận hành ổn định và hiệu quả trong thời gian ít nhất 04 năm (tương đương 1 chu kỳ vận hành sau SCL).

b. Thông số kỹ thuật cụ thể

TT	Thiết bị/Thông số kỹ thuật	Số lượng
1	Máy lọc dầu tuabin - Loại dầu lọc: ISO VG46. - Lưu lượng lọc: ≥ 3.000 lít/giờ (bắt buộc). - Công nghệ lọc nước: Tách nước gia nhiệt trong môi trường chân không (bắt buộc). - Công nghệ lọc varnish: công nghệ lọc tĩnh điện hoặc công nghệ liên kết điện tích ion hoặc tương đương, không làm suy giảm hoặc loại bỏ các chất phụ gia thiết yếu có sẵn trong dầu (như phụ gia chống oxy hóa, chống mài mòn, chống tạo bọt). Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh điều này (bắt buộc). - Thiết bị có thể làm việc online/offline (bắt buộc). - Thiết bị dễ dàng di chuyển: Có móc nâng/hạ thiết bị, có bánh xe để di chuyển và hãm cố định (bắt buộc). - Bộ gia nhiệt: Cấu tạo bằng thép không gỉ (bắt buộc). - Máy có thể lọc nước, cặn, khí với yêu cầu duy trì được các chỉ tiêu sau: + Duy trì hàm lượng nước < 100 ppm (Loại bỏ nước ở cả 3 dạng: tự do, hòa tan, nhũ tương) (bắt buộc).	1 Cái

TT	Thiết bị/Thông số kỹ thuật	Số lượng
	+ Loại bỏ tạp chất rắn NAS ≤ 5 (bắt buộc). + Loại bỏ 100% khí tự do và 90% khí hòa tan (bắt buộc). + Loại bỏ varnish với chỉ số MPC sau lọc phải đạt ≤ 15 hoặc MPC sau lọc phải $\leq 80\%$ giá trị MPC ban đầu (bắt buộc). + Trong quá trình lọc không làm thay đổi các chỉ tiêu khác của dầu như độ nhớt, tỷ trọng... (bắt buộc) - Các chi tiết làm kín: Vật liệu viton hoặc tương đương (bắt buộc). - Tủ điều khiển: Chống bụi bẩn, được sơn chống dầu, chống ăn mòn, an toàn đáp ứng tiêu chuẩn NEMA 4 (bắt buộc). - Sơn phủ các bề mặt chịu ăn mòn, hóa chất: Epoxy hoặc tương đương (bắt buộc). - Nguồn điện cấp: 380V, 50Hz, 3 pha; có biến tần điều chỉnh lưu lượng; có dây nguồn dài tối thiểu 15 mét - Ống thủy lực dẫn dầu đầu vào JIC Male 1,5 inch (6 mét); Ống thủy lực đầu ra JIC Male 1 inch (6 mét) (độ dài bằng hoặc lớn hơn 6 mét). - Có các vị trí lấy mẫu tiêu chuẩn trước và sau lọc (bắt buộc). - Máy có khung giá đỡ với các móc nâng (bắt buộc). - Có khay hứng dầu với cách thanh sử dụng cho xe nâng. Tất cả các bộ phận được lắp đặt hoàn chỉnh (bắt buộc). - Bộ linh kiện dự phòng cho bảo trì thiết bị (bắt buộc). - Hỗ trợ kỹ thuật trọn đời theo tuổi thọ thiết bị (bắt buộc). - Vật tư đi kèm bao gồm nhưng không giới hạn: + Lõi lọc tạp chất rắn + Lõi lọc tách varnish (có khả năng loại bỏ varnish, axit)	

Ghi chú: Các thông số với ghi chú “bắt buộc” là các thông số quan trọng yêu cầu thiết bị mới đầu tư phải đáp ứng. Các thông số với ghi chú “tham chiếu” được đưa ra để tham khảo cho các nhà thầu.

c. Các giấy tờ và tài liệu kỹ thuật khi giao hàng

- Chứng nhận tính hợp pháp:
 - + Đối với hàng hoá nhập khẩu: Chứng chỉ nguồn gốc xuất xứ hàng hoá (CO), chứng chỉ chất lượng hàng hoá (CQ) và nộp tờ khai hải quan (Hàng hóa do Nhà cung cấp trực tiếp nhập khẩu, phải nộp tờ khai hải quan bản gốc hoặc bản sao có công chứng; Hàng hóa do Nhà cung cấp mua thông qua các đại lý, phải nộp bản phô tô tờ khai hải quan có đóng dấu, xác nhận sao y bản chính của đơn vị nhập khẩu);
 - + Đối với hàng hoá sản xuất trong nước: Chứng chỉ chất lượng của hàng hoá.
- Chứng nhận chất lượng:
 - + Các biên bản thí nghiệm và giấy chứng nhận quản lý chất lượng (nếu có) còn hiệu lực;

+ Thực hiện lấy mẫu dầu thí nghiệm trước lắp đặt để xác định cấp độ sạch của dầu, so sánh mẫu được lấy trong quá trình vận hành hệ thống lọc dầu tuần hoàn và thí nghiệm đánh giá cấp độ sạch theo từng thời điểm lấy mẫu. Trước khi lọc, sau 10 chu kỳ lọc, sau 02 tuần lọc, sau 04 tuần lọc. Việc lấy mẫu để kiểm tra thí nghiệm phải được sự giám sát của Chủ đầu tư, đảm bảo khách quan, chính xác, niêm mẫu, phải được đơn vị có chức năng do cơ quan nhà nước cấp chứng nhận thí nghiệm mẫu dầu hoặc do tổ chức quốc tế có uy tín công nhận.

- Tài liệu kỹ thuật:

+ Bản vẽ mô tả cấu trúc chung của thiết bị;

+ Tài liệu hướng dẫn lắp đặt, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị, phụ kiện;

+ Tài liệu khuyến cáo về kiểm tra, bảo dưỡng, đại tu, cách xử lý các trục trặc hư hỏng thường gặp.

PHỤ LỤC 02. BIỂU MẪU ĐỀ XUẤT KỸ THUẬT VÀ BÁO GIÁ THIẾT BỊ

(Đính kèm Thư mời báo giá số: /TM-NĐCP ngày /9/2026)

STT	Nội dung hạng mục	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật theo thiết bị Nhà thầu chào	Hãng sản xuất/ Xuất xứ, mã hiệu	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền trước thuế (đồng)	Thuế GTGT (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Máy lọc dầu tuabin tổ máy số 1	Bộ	01							Bao gồm cả chi phí lắp đặt, hướng dẫn vận hành, đào tạo...
	Tổng cộng:									

Ghi chú: Các đơn vị cung cấp có thể tham gia chào giá các hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.